

Market Today: Nhóm vốn hóa lớn dẫn dắt đà tăng

10/05/2021

Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,259.58	280.27	80.84
% ngày	1.43%	0.15%	-0.01%
% tuần	1.63%	-0.53%	0.20%
% tháng	2.27%	-4.60%	-2.61%
% năm	54.79%	154.74%	52.79%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	22,739	2,288	1,020
TB 1 tuần	21,264	2,279	1,022
TB 1 tháng	20,082	2,733	1,009
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	1,971.26	16.85	51.76
Bán	1,882.58	15.26	28.57
Giá trị ròng	88.68	1.59	23.19
Độ rộng TT			
Mã Tăng	144	91	124
Mã Giảm	196	115	166
Không Đổi	60	165	613
Chỉ số chính			
P/E	16.88	15.73	22.06
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	4,679	352	1,046
LS Cổ tức	3.58%	3.13%	4.00%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Lực mua mạnh ở nhóm vốn hóa lớn đã giúp các chỉ số tiếp tục nới rộng đà tăng. Chỉ số VN-Index đóng cửa tăng 1.43% dừng tại 1259.58 điểm. Chỉ số HNX-Index chỉ tăng nhẹ 0.15% đóng cửa tại 280.27 điểm; Chỉ số Upcom-Index không có nhiều thay đổi. Giá trị giao dịch khớp lệnh trên cả 3 sàn đạt 24,565 tỷ đồng không có nhiều thay đổi so với phiên liền trước.

Dòng tiền có sự chọn lọc ở đà tăng trong phiên hôm nay trong đó nhóm Ngân hàng, Thép và Chứng khoán tiếp tục mở rộng đà tăng. Các cái tên như TPB (+6.9%), MBB (+5.1%), HDB (+2.7%), SSI (+6.1%), VCI (6.9%), HCM (+6.8%), HSG (+6.8%), NKG (+7%)...

Lực cầu bắt đáy cũng xuất hiện tại VNM (+6.9%) giúp cổ phiếu này đóng cửa tại 93,000 đồng/cp với vùng kháng cự gần 100,000-103,000 đồng/cp có thể hướng đến. MSN cũng ghi nhận phiên tăng hết biên độ trong phiên hôm nay.

Dòng tiền tập trung tại nhóm vốn hóa lớn khiến các chỉ số VNMid-Index và VNSML-Index chỉ có mức tăng nhẹ.

Khối ngoại bán ròng hơn 759 tỷ đồng cũng là phiên thứ 6 liên tiếp. Lượng bán ròng tập trung tại VNM (263 tỷ), VHM (145 tỷ), MBB (86 tỷ). Ở chiều ngược lại, MSN (105 tỷ), DXG (46 tỷ), STB (38 tỷ) dẫn đầu danh sách mua ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ xuất hiện các nhịp rung lắc trong phiên do ảnh hưởng từ áp lực chốt lời ngắn hạn. Đồng thời, sự phân hóa có thể sẽ tiếp tục diễn ra, nhưng lực bán có thể gia tăng lên nhóm cổ phiếu ngành Thép khi chúng tôi đánh giá rủi ro ngắn hạn ở nhóm cổ phiếu này sẽ có chiều hướng gia tăng dần cho nên dòng tiền sẽ có khuynh hướng dịch chuyển từ nhóm Thép sang nhóm cổ phiếu khác như Ngân hàng, Bất động sản, Chứng khoán. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý có dấu hiệu hồi phục nhẹ, nhưng chỉ báo này vẫn nằm trong vùng bi quan cho thấy đà tăng chưa bền vững.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung được nâng từ mức GIẢM lên TRUNG TÍNH. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tăng nhẹ tỷ trọng cổ phiếu và hạn chế mua ở các nhịp tăng mạnh do thị trường có thể sẽ xuất hiện các nhịp điều chỉnh mạnh ở các phiên giao dịch tới. Ngoài ra, các nhà đầu tư ngắn hạn chưa nên tăng đòn bẩy ở giai đoạn này.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

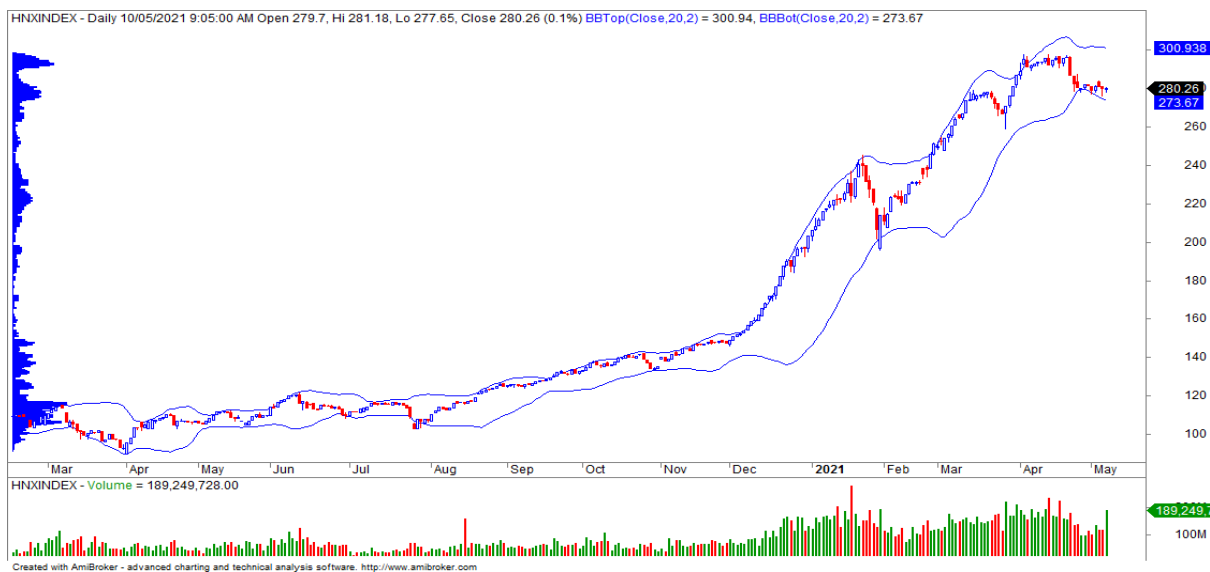


We Create **Fortune**

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TRUNG TÍNH	TĂNG	1280	1300	1150	970
Chỉ số HNX-Index	TRUNG TÍNH	TĂNG	298	303	196	180
Chỉ số VN30	TRUNG TÍNH	TĂNG	1250	1272	1162	960
Chỉ số VNMidcaps	TRUNG TÍNH	TĂNG	1,430	1500	969	963
Chỉ số VNSmallcaps	TRUNG TÍNH	TĂNG	1235	1280	822	804



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1259.58	1.43%
VN30	1370.66	2.23%
VN Mid	1475.43	0.38%
VN Small	1282.1	-0.13%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	280.27	0.15%
HN30	418.48	0.36%
VNX AllSh	1281.24	1.72%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	80.84	-0.01%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1971.26	
Bán	1882.58	
GT rỗng	88.68	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	16.85	
Bán	15.26	
GT rỗng	1.59	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	51.76	
Bán	28.57	
GT rỗng	23.19	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
NKG	2100	7.00%
HAH	1800	6.99%
FTS	1300	6.99%
MSN	6600	6.95%
TLH	1200	6.94%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
MBS	2300	9.91%
ART	900	9.89%
BCC	900	8.65%
BSI	1200	8.57%
BTS	500	8.47%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HPP	7661	10.30%
TIS	1172	9.69%
TCI	660	6.47%
ORS	737	3.41%
LTG	1163	3.26%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
NHA	-2000	-6.92%
AMD	-510	-6.91%
SVC	-5000	-6.10%
NVL	-7300	-5.38%
DCL	-1450	-4.60%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
L14	-2900	-3.84%
S99	-700	-3.17%
AMV	-300	-2.91%
NRC	-600	-2.88%
MBG	-200	-2.67%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
NTC	-17280	-8.64%
VNB	-706	-4.28%
G36	-432	-4.19%
PXL	-338	-3.45%
CTR	-2588	-3.14%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VIC	446,481	
VCB	359,761	
VHM	319,412	
HPG	201,448	
VNM	181,826	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
THD	65,905	
SHB	47,176	
BAB	17,571	
VCS	14,720	
IDC	10,290	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	153,863	
MCH	77,237	
BSR	46,771	
MSR	21,032	
FOX	21,032	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
STB	41,518,900	43,240,600
MBB	36,719,900	18,819,239
VPB	36,321,000	18,804,561
HPG	28,552,100	28,008,189
HQC	26,123,900	26,672,494

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHB	14,298,463	20,964,013
SHS	10,590,306	8,566,902
PVS	7,689,884	8,368,854
ART	6,812,287	6,722,358
VND	5,463,708	6,681,178

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	10,358,054	11,843,911
ABB	5,981,726	3,790,088
NAB	2,300,031	323,284
BVB	2,210,801	1,707,677
KSH	2,167,287	4,069,085

Nguồn: Bloomberg & YSVN

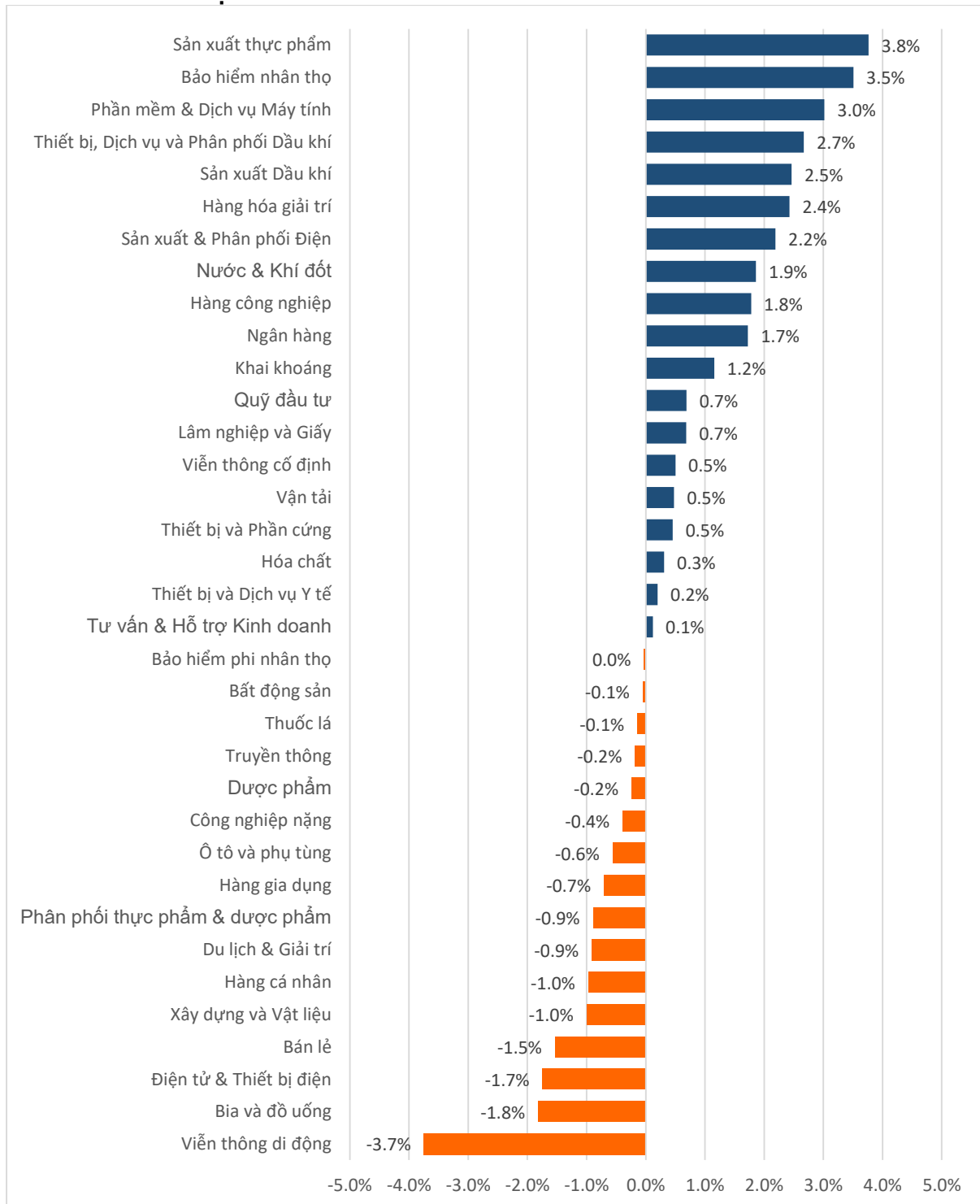
Nguồn: Bloomberg & YSVN

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create **Fortune**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



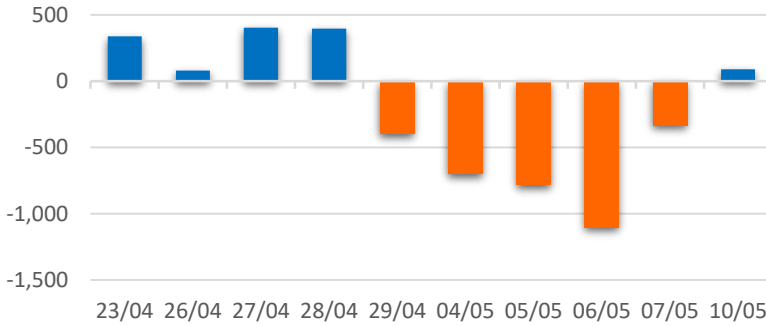
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

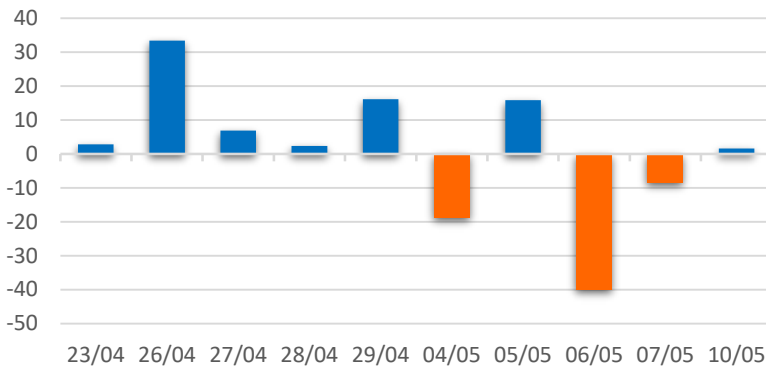
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VHM	133,412	CTG	314,148
MSB	109,757	KBC	61,559
HPG	69,987	VCB	42,709
VRE	64,003	KDH	33,758
MBB	56,160	E1VFN30	32,954

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

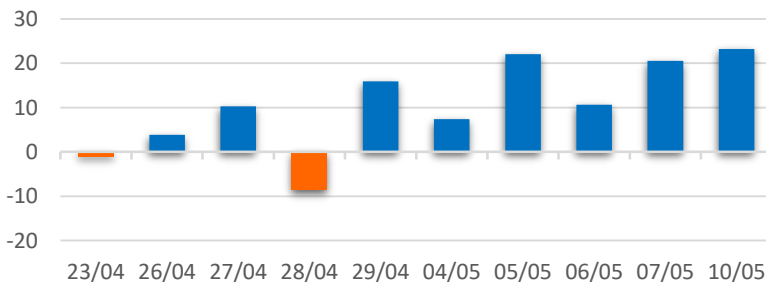
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
NTP	5,008	BBC	3,106
BSI	3,951	PAN	2,396
SHS	1,533	APS	1,109
BII	940	VGS	1,022
BNA	743	TIG	772

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
ACV	3,783	QNS	1,724
MML	2,516	BSR	273
SIP	1,691	TVP	114
HPP	1,252	NTC	75
FOC	221	GHC	58

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



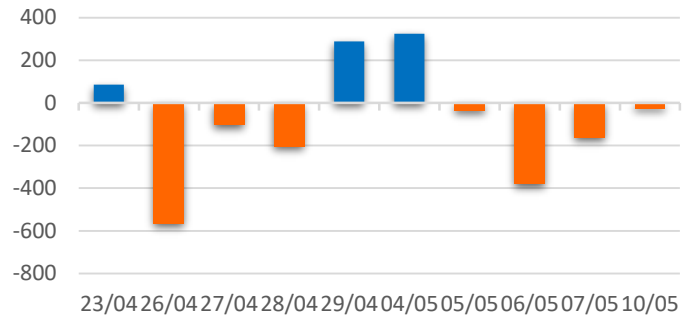
We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

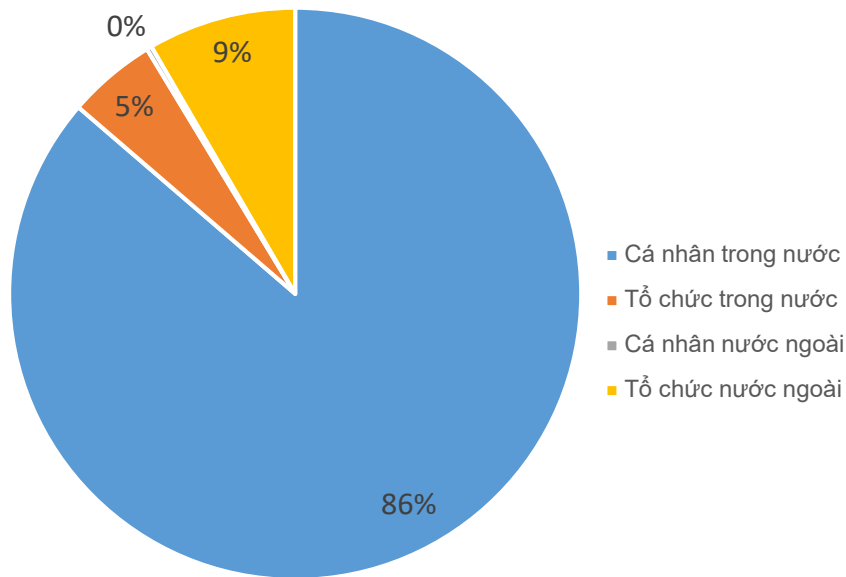
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
E1VFN30	1,537,792	KBC	38,313
VPB	1,400,134	HSG	7,079
SSI	1,018,616	PPC	3,298
TCB	742,010	CII	1,765
STB	608,316	BMI	1,696

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng (tỷ đồng)



CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

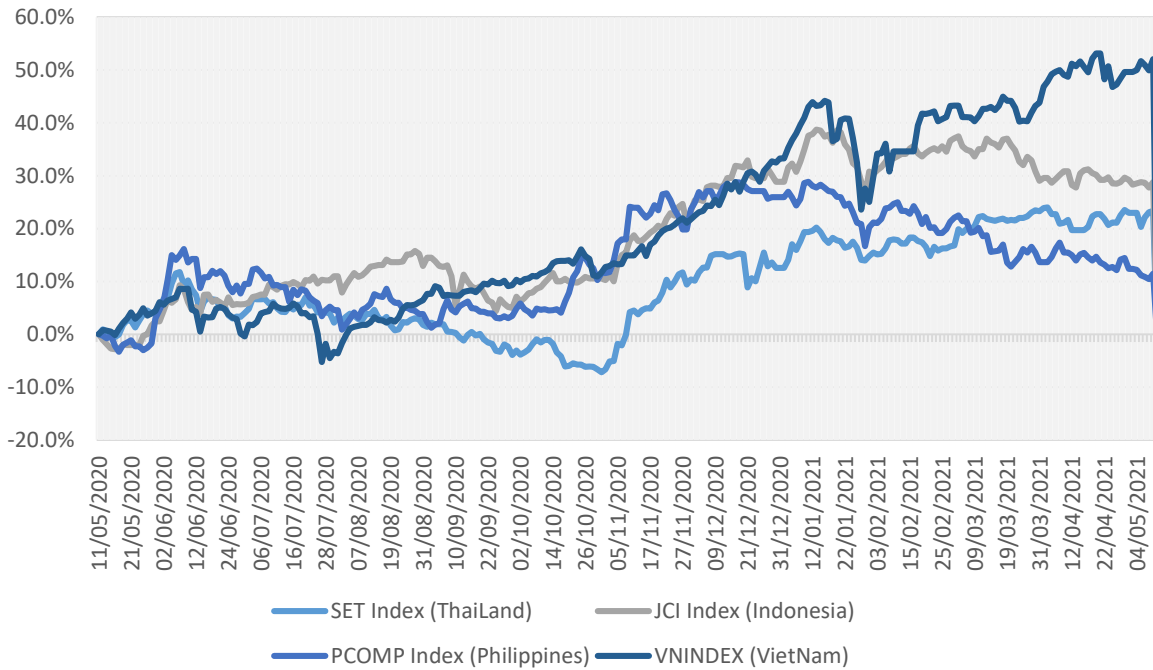


Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

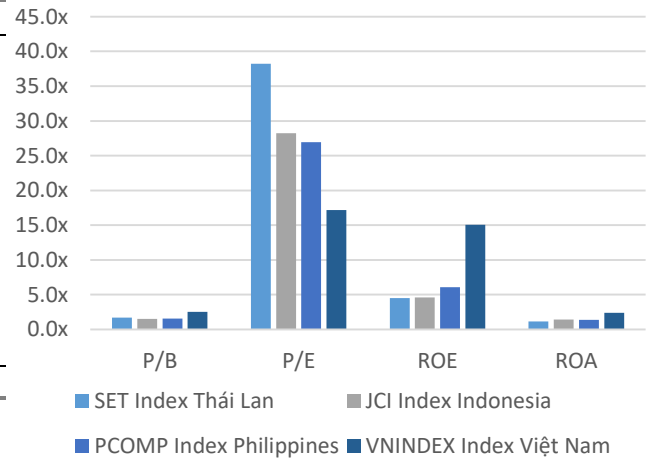
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.7x	1.5x	1.6x	2.5x
P/E		38.2x	28.2x	26.9x	17.2x
ROE	%	4.50	4.60	6.07	15.04
ROA	%	1.14	1.44	1.37	2.40
Vốn hóa	Tỷ USD	577.58	491.60	166.35	201.91
GTGD	Triệu USD	2.72	0.52	0.06	0.90
LS cổ tức	%	2.41	2.05	1.73	1.26

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Nguyễn Thanh Tùng

Giám đốc Môi giới Hội Sở

+84 28 3622 6868 ext 3609
tung.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Nguyễn Mạnh Hoạt

Giám đốc Khu vực Miền Nam (KV TP.HCM)

+84 28 3622 6868 ext 3847
hoat.nguyen@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written